TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:316/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 16 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 297/2022/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Anh Trần Quang Th, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1972.

Chị Trần Thị M, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1972.

Đều có hộ khẩu thường trú và trú tại: Số nhà 3, ngách 159, Tổ dân phố KQ, phường DN, quận HĐ, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Trần Quang Th và chị Trần Thị M cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: anh Trần Quang Th và chị Trần Thị M thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Quang N, sinh ngày 15/7/1993 và Trần Quang H, sinh ngày 02/7/2000. Hiện nay cả hai con chung đều khỏe mạnh bình thường. Đều đủ 18 tuổi và đã có gia đình riêng. Sau khi ly hôn không đề nghị giải quyết về vấn đề con chung.

[3]. Về tài sản chung: anh Trần Quang Th và chị Trần Thị M đều thống nhất trình bày vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về vay nợ chung: anh Trần Quang Th và chị Trần Thị M đều thống nhất trình bày vợ chồng không có vay nợ chung..

[5]. Về lệ phí: anh Trần Quang Th và chị Trần Thị Mthống nhất thỏa thuận anh Thịnh tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhân sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trần Quang Th và chị Trần Thị M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Trần Quang Th và chị Trần Thị M có 02 con chung là Trần Quang N, sinh ngày 15/7/1993 và Trần Quang H, sinh ngày 02/7/2000. Hiện nay cả hai con chung đều khỏe mạnh bình thường. Đều đủ 18 tuổi và đã có gia đình riêng. Sau khi ly hôn không đề nghị giải quyết về vấn đề con chung.

- *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Trần Quang Th tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Th đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009987 ngày 06 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Huyền